| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **706**/2017/QĐST-HNGĐ | *Quận 6, ngày 26 tháng 9 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 592/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự;

***Người yêu cầu:***

1. Bà Lê Thị P, sinh năm: 1987;

Cư trú: Số 20/1/12 đường NT, Phường M, Quận F, TP. Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm: 1991;

Thường trú: Số 66G5 đường ĐNC, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 66G1 đường ĐNC, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 18 tháng 9 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 là hoàn tòan tự nguyện không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh Q và bà Lê Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh Q và bà Lê Thị P được ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 182 quyển số 02/2015 ngày 05 tháng 10 năm 2015 do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh Q và bà Lê Thị P có hai con chung tên Nguyễn An M, sinh ngày 08/4/2016 và Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 08/8/2017; các bên thỏa thuận giao hai cháu M và M cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận ông Q cấp dưỡng nuôi cả hai con mỗi tháng là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), tính từ ngày 01/10/2017 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Bà P phải có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để ông Q thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Nợ chung và tài sản chung: Các bên tự khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí: Ông Q và bà P mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0028055 ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 và Điều 26 Luật thi ành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sư.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Các đương sự;
- UBND P.7, Q 6, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**
(đã ký và đóng dấu)

**Phan Văn Hùng**